TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẮC NINH** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 18/2020/QĐST-DS.	*Bắc Ninh, ngày 17 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 7 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 22/2020/TLST- DS, ngày 10/01/2020.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Đào Thị C, sinh năm 1965.

Địa chỉ: Số 10, ngõ 11 Nguyễn Đ, khu 3, phường S, thành phố B, tỉnh B.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1971; Chị Lưu Thị O, sinh năm 1974; Cùng địa chỉ: Số nhà 165, Đ, khu 6, phường T, thành phố B, tỉnh B.

Bà Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1957; Địa chỉ: Số 03 ngõ 11 Nguyễn Đ, khu 3, phường S, thành phố B, tỉnh B.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về nghĩa vụ trả nợ: Anh Nguyễn Văn T, chị Lưu Thị O có nghĩa vụ trả bà Đào Thị C 900.000.000đ (Chín trăm triệu đồng) tiền gốc, không yêu cầu trả tiền lãi.

Cụ thể về thời hạn và kỳ hạn thanh toán:

+ Ngày 25/7/2020 trả 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng).

+ Ngày 25/8/2020 trả 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng).

+ Ngày 25/10/2020 trả 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng).

+ Ngày 25 tháng 11+ tháng 12/2020 trả 150.000.000đ (Một trăm năm mươi triệu đồng).

+ Ngày 25/01/2021 trả 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng).

+ Ngày 25/02/2021 trả 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng).

+ Ngày 25/3/2021 trả 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng).

+ Ngày 25/4/2021 trả 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng).

+ Ngày 25/5/2021 trả 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng).

Trường hợp anh Thiện, chị Oanh vi phạm nghĩa vụ thanh toán, không thanh

toán, chậm thanh toán hoặc không thanh toán đủ số tiền cho mỗi kỳ hạn đối với bất kỳ kỳ hạn thanh toán nêu trên bà C có quyền yêu cầu thanh toán toàn bộ số tiền nợ và phải trả tiền lãi theo mức lãi suất chậm trả quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự, kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu.

3. Về án phí: Anh Nguyễn Văn T, chị Lưu Thị O phải chịu 19.500.000đ (Mười chín triệu năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại bà Đào Thị C 19.500.000 (Mười chín triệu năm trăm nghìn đồng) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số: AA/2019/0000109 ngày 10/01/2020 của Chi cục thi hành án thành phố B.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thi người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hồng

Nơi nhận:
- TAND tỉnh B;
- VKSND thành phố B;
- THADS thành phố B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.